

Số: 11/2024/QĐST-DS

An Dương, ngày 15 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; trụ sở chính tại: Phường L, Quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Vũ Đình N – Chuyên viên cao cấp Xử lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ; là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Giấy uỷ quyền số 5753B/2021/UQ-SeABank ngày 26/4/2021 của ông Vũ Đình K – Phó Tổng giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ)

- Bị đơn: Ông Phạm Công Q, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về số nợ:

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ và vợ chồng ông Phạm Công Q, bà Nguyễn Thị M cùng xác nhận: Tính đến hết ngày 05/01/2024, ông Q và bà M còn nợ Ngân hàng tổng số tiền là: 147.508.892 đồng (Một trăm bốn mươi bảy

triệu, năm trăm linh tám nghìn, tám trăm chín mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc: 143.845.414 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.138.125 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.525.353 đồng.

2. Về nghĩa vụ trả nợ:

Ông Q và bà M có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ tính đến ngày 05/01/2024 là: 147.508.892 đồng (Một trăm bốn mươi bảy triệu, năm trăm linh tám nghìn, tám trăm chín mươi hai đồng). Trong đó: Nợ gốc: 143.845.414 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.138.125 đồng, nợ lãi quá hạn: 1.525.353 đồng.

Kể từ ngày 06 tháng 01 năm 2024, ông Phạm Công Q và bà Nguyễn Thị M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán theo mức lãi suất và hai bên đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số 903/2015/HĐTDTDH-PGD1 ngày 30/12/2015 và Giấy nhận nợ lần thứ 01 ngày 31/12/2015 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, giấy nhận nợ, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Toà án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Trường hợp ông Phạm Công Q và bà Nguyễn Thị M không trả được nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản đã thế chấp để thực hiện nghĩa vụ bảo đảm đã cam kết theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 903/2015/BĐ-PGD1 ngày 30/12/2015 đã ký giữa ông Phạm Công Q - bên thế chấp tài sản và Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ - bên nhận thế chấp tài sản, do Công chứng viên Phòng Công chứng số 3, thành phố Hải Phòng chứng nhận ngày 30/12/2015. Tài sản thế chấp bao gồm quyền sử dụng 100 m² đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số 180, tờ bản đồ số 46, địa chỉ: Xã Đ, huyện A (nay là huyện An Dương), thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số I817711, số vào sổ cấp GCN: 03419 QSDĐ do UBND huyện An Hải (nay là huyện An Dương), thành phố Hải Phòng cấp ngày 28/10/1998 cho ông Phạm Công Q có các mốc 1-2-5-6-1 có trên sơ đồ kèm theo quyết định.

Đối với các công trình xây dựng trên đất không nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì ông Phạm Công Q, bà Nguyễn Thị M sẽ có trách nhiệm tự tháo dỡ khi có yêu cầu.

Nếu số tiền phát mại tài sản không đủ để thanh toán hết khoản nợ cho Ngân hàng thì vợ chồng ông Phạm Công Q, bà Nguyễn Thị M phải tiếp tục trả số nợ còn thiếu; nếu số tiền phát mại tài sản, sau khi trả nợ còn thừa sẽ trả lại cho ông Phạm Công Q. Ông Phạm Công Q, bà Nguyễn Thị M được quyền ưu tiên mua lại tài sản nếu phát mại.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

- Ông Phạm Công Q và bà Nguyễn Thị M phải nộp 3.687.700 đồng (Ba triệu, sáu trăm tám mươi bảy nghìn, bảy trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 5.740.000 đồng (Năm triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005268 ngày 16/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Lý